

BÁO CÁO**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2021**

Thực hiện Công văn số 944/STC-TTra, ngày 27/4/2021 của Sở Tài chính Trà Vinh “về việc báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2021”, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**1.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Nhằm có cơ sở để làm căn cứ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực hiện hoạt động chuyên môn tại cơ quan Tỉnh đoàn, vào đầu năm 2021 Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin định mức chi tổ chức các hoạt động của Tỉnh đoàn. Theo đó, ngày 24/3/2021 UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1061/UBND-KT về việc định mức chi tổ chức hoạt động năm 2021 của Tỉnh đoàn Trà Vinh và đơn vị trực thuộc. Bên cạnh đó, cơ quan Tỉnh đoàn tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị. Định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Tỉnh đoàn được xây dựng và ban hành đúng pháp luật, phù hợp với định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng chung trong toàn tỉnh; phù hợp với khả năng tài chính của cơ quan và nhiệm vụ được giao.

1.2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước

- Việc lập, phân bổ dự toán ngân sách nhà nước tại cơ quan Tỉnh đoàn được thực hiện đúng trình tự, nội dung và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do UBND tỉnh ban hành và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan Tỉnh đoàn.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước tại cơ quan Tỉnh đoàn được thực hiện căn cứ vào dự toán được phê duyệt, bảo đảm đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong phạm vi dự toán được giao, gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

- Lãnh đạo cơ quan chỉ đạo Ban Tổ chức – Kiểm tra thực hiện tốt việc lập dự toán, sử dụng dự toán và quyết toán việc sử dụng ngân sách đảm bảo đúng theo quy định hiện hành. Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý chặt chẽ các nguồn kinh phí, đảm bảo sử dụng đúng quy định, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Triển khai thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định. Hằng quý, tổ chức công khai việc thu, chi ngân sách đến toàn thể cán bộ, công chức và viên chức cơ quan một cách minh bạch; thực hiện công khai dự toán được giao cũng như tình hình thực hiện dự toán hàng quý trên trang website của cơ quan Tỉnh đoàn.

- Về cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát trong và ngoài nước: đến thời điểm 10/5/2021, Tỉnh đoàn không cử cán bộ đi công tác nước ngoài.

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Trong năm 2021, Tỉnh đoàn được giao dự toán đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức là **30.000.000đ** (Ba mươi triệu đồng), đến 10/5/2021 vẫn chưa sử dụng nguồn kinh phí trên.

- Về sử dụng điện, nước: năm 2021, dự toán điện, nước tại cơ quan Tỉnh đoàn được phân bổ **72.000.000đ** (Bảy mươi hai triệu đồng), căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, với tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí cơ quan Tỉnh đoàn đã tiết kiệm điện, nước ước khoảng **10.000.000đ** (Mười triệu đồng).

- Về sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí: dự toán được giao năm 2021 **95.000.000đ** (Chín mươi lăm triệu đồng), qua thực hiện ước đã tiết kiệm **17.000.000đ** (Mười bảy triệu đồng).

- Về tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm: dự toán được giao **57.000.000đ** (Năm mươi bảy triệu đồng), cơ quan Tỉnh đoàn đã thực hành tiết kiệm tối đa trong việc tiếp khách, khánh tiết và tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, qua đó ước đã tiết kiệm **8.000.000đ** (Tám triệu đồng).

1.3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

Việc mua sắm, trang bị phương tiện đi lại tại cơ quan Tỉnh đoàn được thực hiện đúng đối tượng, không vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Năm 2021, Tỉnh đoàn được giao dự toán cho việc mua sắm phương tiện, tài sản là **261.000.000 đ** (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng) trong đó kinh phí thực hiện mua sắm tập trung **165.000.000đ**, kinh phí mua sắm thực hiện tại đơn vị **96.000.000đ**; qua thực hiện đã tiết kiệm ngân sách cho cơ quan **1.300.000đ** (Một triệu ba trăm ngàn đồng) so với dự toán được duyệt.

Tất cả tài sản mua sắm đều thông qua Hội đồng mua sắm của cơ quan và các phương tiện, tài sản được mua sắm đều đúng mục đích, đúng nhu cầu và trang bị đúng đối tượng; lãnh đạo cơ quan bảo đảm tài sản cho các phòng, ban, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao; các phòng ban, cá nhân có nhiệm vụ sử dụng tài sản đúng mục đích và có trách nhiệm bảo quản tài sản không để thất thoát hay hư hại; quản lý chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản của Nhà nước, khai thác hiệu quả trang thiết bị phương tiện làm việc, không sử dụng xe ô tô, tài sản công vào việc riêng.

1.4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng

Việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản khác gắn liền với diện tích đất thuộc trụ sở làm việc cơ quan Tỉnh đoàn được quản lý, sử dụng theo đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

1.5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Biên chế hiện được giao của Tỉnh đoàn là 22 biên chế, hiện tại có mặt 13 biên chế. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, việc bố trí vị trí biên chế bảo đảm yêu cầu tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện việc tuyển dụng công chức căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và trong phạm vi biên chế được giao; bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và theo quy định của pháp luật về cán bộ,

công chức. Việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động được thực hiện bằng máy chấm công, đảm bảo tính hiệu quả, chính xác, công bằng và khách quan.

Việc đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức được căn cứ vào kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, yêu cầu của vị trí công việc, trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn, ngạch cán bộ, công chức. Việc nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm cán bộ, công chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về cán bộ, công chức. Hằng năm, đều xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hội đồng xét duyệt nâng lương của cơ quan đã xem xét nâng lương thường xuyên cho 01 đồng chí; có 02 đồng chí được tạo điều kiện tham gia lớp Cao cấp lý luận tập trung.

1.6. Thực hành tiết kiệm chi thường xuyên

Tổng kinh phí chi thường xuyên được phê duyệt năm 2021: **2.571.000.000 đồng**; tổng kinh phí đã sử dụng thực hiện thanh quyết toán ước: **670.000.000 đồng**; tổng kinh phí tiết kiệm theo dự toán chi thường xuyên ước tính: **400.000.000 đồng**.

II. NHẬN XÉT CHUNG

Hoạt động Đoàn theo sự chỉ đạo của Trung ương Đoàn hàng năm có nhiều nhiệm vụ chuyên môn phải thực hiện, kinh phí được cấp theo quy định đôi khi chưa đảm bảo cho các hoạt động. Số lượng biên chế còn thiếu chưa đáp ứng được nhiệm vụ chuyên môn.

III. CÁC GIẢI PHÁP

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập chỉ thị, nghị quyết của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đặc biệt tiếp tục quán triệt cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhân viên cơ quan đối về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt các Quy định của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy Khối các cơ quan, văn bản hướng dẫn thi hành công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tại cơ quan Tỉnh đoàn tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội thực dụng, bè phái, “*lợi ích nhóm*”, nói không đi đôi với làm. Nêu cao ý thức trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước; thực hiện quản lý ngân sách nhà nước đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng dự toán được giao và chế độ, chính sách quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2021. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn báo cáo về Sở Tài chính tổng hợp./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lưu TCKT.

Trần Trí Cường

PHỤ LỤC SỐ 01-A

(Kèm theo Báo cáo số -BC/TĐTN-TC-KT, ngày 25/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn)

STT	Nội dung/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá
	Tổng cộng (A+B+C)	100	81
A.	Một số tiêu chí tiết kiệm trong chi thường xuyên (A=I+II+III)	70	51
I	Kết quả tiết kiệm một số chỉ tiêu cụ thể	55	41
1	Chi sách, báo, tạp chí	6	6
2	Chi cước phí thông tin liên lạc	6	5
3	Chi sử dụng điện	6	5
4	Chi xăng, dầu	6	5
5	Chi sử dụng nước	6	5
6	Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp	6	0
7	Chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, lễ kỷ niệm	6	5
8	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc	6	3
9	Chi thực hiện các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao (bao gồm: kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao; Kinh phí bố trí để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù như: Kinh phí tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế được bố trí kinh phí riêng; kinh phí thực hiện các Đề án, Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt)	7	7
II	Thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô đối với các chức danh lãnh đạo có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác theo quy định pháp luật của cấp có thẩm quyền (trường hợp đơn vị sử dụng ngân sách không có chức danh lãnh đạo có đủ tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì được điểm tối đa tiêu chí này)	5	0
	Đã thực hiện khoán	5	0
	Chưa thực hiện khoán	0	0
III	Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm biên chế theo kế hoạch, chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao	10	10
	Thực hiện đúng kế hoạch, chỉ tiêu theo quy định	10	10
	Không thực hiện đúng kế hoạch, chỉ tiêu theo quy định	0	0
B.	Kết quả tiết kiệm tổng kinh phí quản lý hành chính giao để thực hiện chế độ tự chủ đối với cơ quan nhà nước (loại trừ số kinh phí đã thực hiện tiết kiệm để cải cách tiền lương)	30	30
1	Tiết kiệm dưới 5% so với dự toán kinh phí được giao	10	
2	Tiết kiệm trên 5% đến 9% so với dự toán kinh phí được giao	20	
3	Tiết kiệm trên 9% so với dự toán kinh phí được giao	30	30

C.	Đánh giá việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong chi thường xuyên		0
1	Có khoản chi bị Kho bạc nhà nước từ chối thanh toán do chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ.	-5	0
2	Có khoản chi bị cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán phát hiện chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ.	-5	0
3	Có trường hợp khác bị phát hiện chi sai định mức, tiêu chuẩn, chế độ.	-5	0